

Số: 28 /2018/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2018

## THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam (sau đây gọi là Thông tư số 40/2011/TT-NHNN)**

1. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 3. Thẩm quyền quyết định cấp Giấy phép**

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định cấp Giấy phép theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.”

2. Khoản 2 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Mức lệ phí cấp Giấy phép theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.”

3. Tên Mục 2 Chương II được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Mục 2**

**ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN, THÀNH VIÊN SÁNG LẬP CỦA NGÂN HÀNG LIÊN DOANH, CHỦ SỞ HỮU LÀ TỔ CHỨC TÍN DỤNG NƯỚC NGOÀI CỦA NGÂN HÀNG 100% VỐN NƯỚC NGOÀI, NGÂN HÀNG MẸ CỦA CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI”**

4. Tên Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 9. Điều kiện đối với cổ đông sáng lập của ngân hàng thương mại cổ phần”**

5. Tên Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 10. Điều kiện đối với thành viên sáng lập của ngân hàng liên doanh, chủ sở hữu là tổ chức tín dụng nước ngoài của ngân hàng 100% vốn nước ngoài”**

6. Tên Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 11. Điều kiện đối với ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài”**

7. Điểm a khoản 4 Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Sơ yếu lý lịch theo mẫu quy định tại Phụ lục 03 Thông tư này; Phiếu lý lịch tư pháp:

Đối với người có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về việc đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã;

Đối với người không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích, bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa; thông tin về việc đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định;

Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép không quá 06 (sáu) tháng;”

8. Điểm a (iii) khoản 3 Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“(iii) Ngoài các thành phần hồ sơ nêu trên, cổ đông sáng lập phải có thêm các văn bản sau: